

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty: Công ty cổ phần kinh doanh than Miền Bắc-Vinacomin

Năm báo cáo: 2022

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần kinh doanh than Miền Bắc- Vinacomin
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100100689 đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 30/8/2019.
- Vốn điều lệ: 150.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 150.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 5, phố Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.
- Số điện thoại: 04 38642793
- Số fax: 04 38642792
- Website: thanmienbac.vn
- Mã cổ phiếu: TMB

- Quá trình hình thành và phát triển:

Tiền thân của Công ty cổ phần kinh doanh than Miền Bắc-Vinacomin là : Tổng công ty quản lý và phân phối than được thành lập theo quyết định số 1878/QĐ-TCCB ngày 19/ 12/ 1974 của Bộ Điện và than, làm nhiệm vụ quản lý Nhà nước về mặt hàng than và phân phối tiêu thụ than theo chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước cho các nhu cầu của nền kinh tế quốc dân.

Đến năm 1988, mặt hàng than không còn thuộc diện vật tư do Nhà nước phân phối mà chuyển sang phương thức kinh doanh theo cơ chế thị trường theo định hướng XHCN vì vậy Tổng công ty quản lý và phân phối than được đổi thành Công ty Kinh doanh và Chế biến than Việt nam.

Ngày 04/3/1995 Bộ Năng Lượng đã ra quyết định số 140/NL-TCCB-LĐ đổi tên Công ty kinh doanh và chế biến than Việt nam thuộc Bộ Năng lượng thành Công ty Chế biến và Kinh doanh than Miền Bắc trực thuộc Tổng công ty than Việt Nam kể từ ngày 01/4/1995.

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THAN MIỀN BẮC - VINACOMIN

Địa chỉ: Số 5 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Đến ngày 17/9/2003 Chính phủ đã có quyết định số 194/2003/QĐ-TTg chuyển Công ty Chế biến và Kinh doanh than Miền Bắc thành Công ty TNHH một thành viên Chế biến và Kinh doanh than Miền Bắc thuộc Tổng công ty than Việt Nam nay là Tập đoàn công nghiệp than - Khoáng sản Việt nam.

Ngày 28/12/2005 Bộ Công nghiệp ra Quyết định số 4234/QĐ-BCN về việc cổ phần hoá Công ty TNHH một thành viên Chế biến và kinh doanh than Miền Bắc thành Công ty Cổ phần kinh doanh than Miền Bắc-Vinacomin.

Công ty cổ phần kinh doanh than Miền Bắc-Vinacomin chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần kể từ ngày 02/1/2007.

Tên gọi, địa chỉ của Công ty:

Tên gọi: Công ty cổ phần kinh doanh than Miền Bắc-Vinacomin

Tên giao dịch quốc tế: : Northern Coal Trading Joint stock Company

Tên giao dịch quốc tế viết tắt: VNCT

Địa chỉ: Số 5 , Phố Phan Đình Giót - Quận Thanh Xuân - Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 04 8642793

- Fax: 04 8642792

- Các sự kiện khác:

Ngày 29/12/2016 Công ty chính thức niêm yết trên sàn chứng khoán Hà Nội với mã cổ phiếu TMB theo quyết định số 897/QĐ-SGDHN ngày 29/12/2016 của Tổng Giám đốc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

Kinh doanh, chế biến và xuất khẩu than các loại.

- Địa bàn kinh doanh:

Công ty cổ phần kinh doanh than Miền Bắc-Vinacomin là Công ty con của Tập đoàn Công nghiệp than khoáng sản Việt Nam(Tập đoàn TKV), là một mắt xích nằm trong dây chuyền sản xuất, chế biến và tiêu thụ than của Tập đoàn TKV.

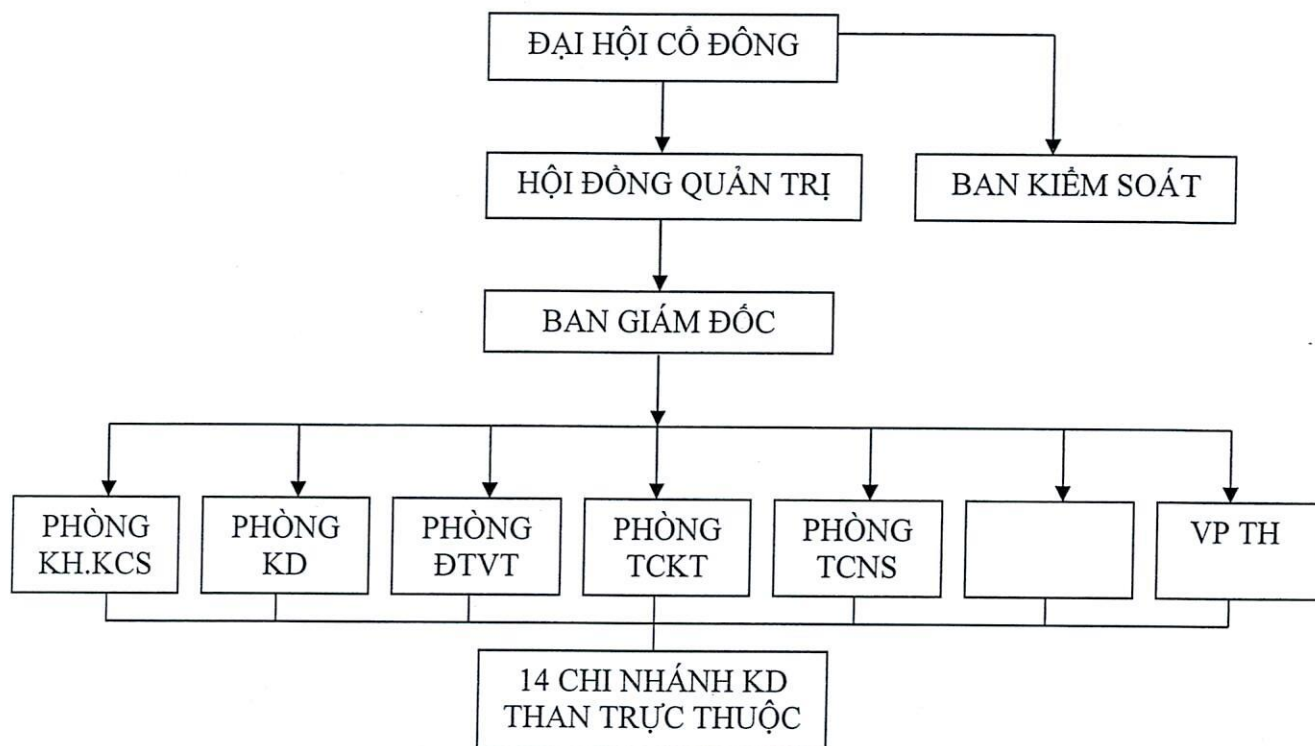
Hoạt động chủ yếu của Công ty là bán than tại địa bàn các tỉnh phía Bắc từ Hà Tĩnh trở ra.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị:

Đại hội cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty cổ phần kinh doanh than Miền Bắc-Vinacomin. Quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội cổ đông được

quy định cụ thể trong Điều lệ của Công ty.



- Cơ cấu bộ máy quản lý:

* Danh sách HĐQT hiện hành:

Phạm Tuấn Ngọc – Chủ tịch HĐQT

Ngô Quang Trung – Ủy viên, kiêm Tổng Giám đốc.

Nguyễn Minh Hải – Ủy viên

Vũ Hữu Long – Ủy viên (i) Đến ngày 25/4/2022

Nguyễn Anh Chung - Ủy viên (i) Đến ngày 25/4/2022

Phạm Ngọc Bảo - Ủy viên (i) Từ ngày 26/4/2022

Đinh Công Nga - Ủy viên (i) Từ ngày 25/4/2022

(i) Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 26/4/2022

* Danh sách Ban kiểm soát hiện hành:

Đặng Thị Hải Hà– Trưởng ban

Cao Thị Nhung – ủy viên

Bùi Thị Phương Thảo– ủy viên

* Danh sách Ban Giám đốc hiện hành:

Ngô Quang Trung– Tổng Giám đốc

Nguyễn Minh Hải – Phó Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THAN MIỀN BẮC - VINACOMIN

Địa chỉ: Số 5 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Phạm Văn Hào – Phó Tổng Giám đốc (ii) Đến ngày 31/12/2022

Nguyễn Anh Toán – Phó Tổng Giám đốc (iii) Đến ngày 31/7/2022

Nguyễn Thành Nam – Phó Tổng giám đốc (iv) Từ ngày 20/2/2023

(ii) Theo quyết định số 2143/QĐ-TMB ngày 29/12/2022 về việc nghỉ hưu của Ông Phạm Văn Hào kể từ ngày 01/01/2023.

(iii) Theo quyết định số 1098/QĐ-TMB ngày 25/07/2022 về việc cho thôi chức vụ cán bộ: Ông Nguyễn Anh Toán thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 31/07/2022.

(iv) Theo Quyết định số 286/QĐ-TMB ngày 17/02/2023 về việc tiếp nhận và bổ nhiệm Ông Nguyễn Thành Nam giữ chức vụ Phó tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 20/02/2023.

* Các phòng tham mưu:

Phòng Tổ chức nhân sự:

Phòng Đầu tư và vật tư:

Phòng Kế hoạch KCS:

Phòng Kinh doanh

Phòng Tài chính kế toán:

Văn phòng Tổng hợp:

* Các chi nhánh kinh doanh than hạch toán phụ thuộc tại các tỉnh gồm 14 đơn vị:

- Chi nhánh Công ty cổ phần kinh doanh than Miền Bắc-Vinacomin tại Quảng Ninh:

Địa chỉ: 11 Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng ninh

- Công ty kinh doanh than Hải phòng

Địa chỉ: 39 đường Trần Phú, Thành phố Hải phòng.

- Công ty doanh than Hà nội

Địa chỉ: Số 5 Phan Đình Giót, Thanh xuân, Hà nội

- Công ty doanh than Hà Bắc

Địa chỉ: Khu I Thị cầu, Thị xã Bắc Ninh, tỉnh Bắc ninh

- Công ty kinh doanh than Bắc Thái

Địa chỉ: Phường Tân Long, Thành phố Thái nguyên

- Công ty kinh doanh than Vĩnh Phú

Địa chỉ: Phường Thanh Miếu, Thành phố Việt trì, tỉnh Phú thọ

- Công ty kinh doanh than Hà Nam Ninh

Địa chỉ: Phường Văn Miếu, Thành phố Nam Định

- Công ty kinh doanh than Thanh Hoá

Địa chỉ: Phường Ngọc trạo, Thành phố Thanh hoá

- Công ty kinh doanh than Nghệ tĩnh

Địa chỉ: 124 đường Trần Hưng đạo, Thành phố Vinh

- Xí nghiệp kinh doanh than Cầu đống.

Địa chỉ: Xã Yên Viên, Huyện Gia Lâm, thành phố Hà nội

- Công ty kinh doanh than Ninh Bình

Địa chỉ: 70 Phố Ngọc Xuân, Phường Thanh Bình, Thành phố Ninh Bình.

- Phân xưởng tuyển và chế biến than Kinh Môn

Địa chỉ: Thôn Ngư Uyên, Long Xuyên, Kinh Môn, Hải Dương.

- Phân xưởng chế biến và kinh doanh than Tiền Hải

Địa chỉ: Cánh đồng Nhị Đoạn, Xã Thái Thọ, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Trạm Chế biến và kinh doanh than Kim Thành

Địa chỉ: Khu Phụ Sơn, Phường An Lưu, Thị xã Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương

- Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty không có các công ty con và công ty liên kết.

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Tối đa lợi nhuận cho các cổ đông, bảo toàn và phát triển vốn cho các cổ đông; ổn định việc làm, nâng cao đời sống của người lao động góp phần ổn định trật tự xã hội.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Tiếp tục đầu tư kho bãi, nguồn nhân lực và hệ thống quản trị nhằm xây dựng mạng lưới phân phối than rộng khắp Miền Bắc để trở thành kênh phân phối than lớn và có uy tín của Tập đoàn TKV.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

Phải xây dựng được mối quan hệ gắn bó với các cơ quan chức năng và cộng đồng dân cư của địa phương, đồng hành cùng với địa phương trong quá trình phát triển và bảo vệ môi trường.

5. *Các rủi ro:* (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường):

- Nguồn than nhập khẩu và nguồn than trôi nổi có giá thấp hơn giá thị trường trong nước của TKV, tuy có sản lượng không ổn định, nhưng có xu hướng giá ngày càng sẽ chiếm lĩnh khách hàng của Công ty.

- Một số khách hàng sử dụng than có xu hướng dần chuyển sang sử dụng ga, khí đốt như sản xuất gạch, gạch.

- Một số kho bãi hiện tại gần khu dân cư, trong tương lai gần phải di chuyển ra xa các khu dân cư để tránh ô nhiễm bụi than.

- Do các kho bãi đa số gần sông, do đó có nguy cơ bị lũ lụt đe dọa.

- Vốn điều lệ thấp so với quy mô kinh doanh, do đó phải sử dụng vốn vay, dẫn đến tăng rủi ro về vốn.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Nêu các kết quả đạt được trong năm. Nêu những thay đổi, biến động lớn về chiến lược kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận, chi phí, thị trường, sản phẩm, nguồn cung cấp...vvv.

Năm 2022, do kiểm soát tốt dịch COVID-19 nên việc phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên phạm vi cả nước đạt kết quả tích cực, đẩy nhu cầu tiêu thụ than trong nước lên mức rất cao so với các năm, TKV đánh giá năm 2022 là năm các chỉ tiêu tổng hợp của Tập đoàn đạt mức cao kỷ lục kể từ khi thành lập Tập đoàn đến nay. Đối với TMB, năm 2022 cũng là một năm thành công trong các mặt hoạt động SXKD, các chỉ tiêu về sản lượng tiêu thụ, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách Nhà nước và tiền lương bình quân người lao động đều hoàn thành vượt mức kế hoạch của TKV giao và tăng trưởng vượt bậc so với các năm trước, có được những kết quả trên là do TMB nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các đồng chí lãnh đạo Tập đoàn, sự giúp đỡ và phối hợp của các Ban chuyên môn trong các giải pháp điều hành, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động SXKD và phân bổ điều tiết các nguồn than nhập khẩu đưa về pha trộn chế biến cung cấp cho các nhà máy nhiệt điện, bên cạnh đó là do TMB đã chủ động sớm triển khai các nhiệm vụ kế hoạch PHKD năm 2022 được TKV giao, dưới sự lãnh đạo của BCH Đảng bộ và Hội đồng quản trị Công ty, các giải pháp điều hành đồng bộ linh hoạt của Ban lãnh đạo và bộ máy điều hành Công ty, TMB đã chủ động, linh hoạt xây dựng phương án, kịch bản sản xuất, kinh doanh tháng, quý phù hợp tình hình thực tế, bảo đảm an toàn và hiệu quả.

Tuy nhiên, trong năm 2022 do ảnh hưởng của cuộc xung đột Nga – Ukraine phức tạp và kéo dài làm diễn biến thị trường nguyên, nhiên liệu liên tục có sự biến động khó lường, đặc biệt là giá dầu, than, chất đốt... tăng, giảm không ổn định, các lệnh trừng phạt kinh tế giữa các nước và các khối kinh tế làm đứt gãy chuỗi cung ứng,

logistics; nhu cầu than cho phát triển kinh tế trong nước tăng cao trong khi giá than nhập khẩu (để pha trộn chế biến) liên tục tăng cao ở mức kỷ lục, tạo ra áp lực lớn đến việc sản xuất than trong nước và ảnh hưởng đến phương án pha trộn than nhập khẩu; Dịch bệnh Covid-19 bùng phát trở lại những tháng đầu năm 2022 đã tác động lớn đến công tác nhập khẩu than và pha trộn than. Một số đơn vị trực thuộc TMB tiếp tục được TKV giao nhiệm vụ chế biến, pha trộn than giao lại TKV để bán cho các hộ lớn. Tuy nhiên do nguồn than do TKV sản xuất trong nước chưa đáp ứng kịp nhu cầu đưa về chế biến, pha trộn, cũng như việc TKV điều chỉnh tăng giá bán một số chủng loại than có chất lượng cao phù hợp dùng để chế biến, pha trộn do đó sản lượng than pha trộn, chế biến giao lại TKV đôi khi chưa đảm bảo tiến độ theo kế hoạch đề ra.

Trước những khó khăn và thách thức do thiếu hụt nguồn than, để ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, giữ vững thị trường tiêu thụ than hiện có của than Miền Bắc. Công ty và các đơn vị trực thuộc đã tập trung triển khai nhiều giải pháp đồng bộ và kịp thời để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch phối hợp kinh doanh với TKV, an toàn về tài chính và ổn định thu nhập cho người lao động.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

So sánh kết quả đạt được trong năm so với các chỉ tiêu kế hoạch và các chỉ tiêu năm liền kề. Phân tích cụ thể nguyên nhân dẫn đến việc không đạt/ đạt/vượt các chỉ tiêu so với kế hoạch và so với năm liền kề.

Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2021

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2021	KH 2022	TH 2022	Tỷ lệ (%) so với KH	Tỷ lệ (%) so với năm 2021
	2	3	4	5	6	7	8
	Sản phẩm chủ yếu						
1	Than mua	1000 Tấn	5.858		10.372		177%
2	Than bán	1000 Tấn	6.585	8.325	9.838	118%	149%
	- Bán các hộ lẻ	1000 Tấn	2.039	2.000	2.955	148%	145%
	- Bán cho các hộ lớn và TKV	1000 Tấn	4.546	6.325	6.883	109%	151%
	Doanh thu	Tr. Đồng	11.028.901	14.850.701	24.839.014	167%	225%
	Giá trị sản xuất	Tr. Đồng	361.745	416.299	625.247	150%	173%
	Lợi nhuận	Tr. Đồng	78.141	60.000	243.842	406%	312%
	Tiền lương bình quân	Tr. đồng	12,385	13,715	18,663	136%	151%
	Cổ tức	%	10	10	10	100%	100%

* Nhận xét đánh giá chung thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Nhìn chung năm 2022 Công ty đều hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra nguyên nhân là do:

*** Công tác nhập mua than và điều hành tiêu thụ than:**

- Công ty đã tổ chức thực hiện nghiêm túc kỷ luật điều hành của TKV, quản lý chặt chẽ hàng hóa từ khâu nhận than tại đầu nguồn, trên đường vận chuyển đến bốc xếp nhập kho, không để xảy ra tình trạng vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dỡ hàng khác so với địa điểm ghi trên hóa đơn bán hàng. Bám sát kế hoạch điều hành tiêu thụ hàng tháng, đẩy mạnh công tác pha trộn than giao lại TKV và than nhập về chế biến để bán khách hàng tự doanh.

- Do tác động nặng nề của đại dịch Covid-19 và những ảnh hưởng nghiêm trọng từ cuộc xung đột giữa Nga và Ucraina dẫn đến giá than nhập khẩu tăng đột biến và cao kỷ lục, làm kế hoạch nhập khẩu than về pha trộn của TKV nói chung và TMB nói riêng bị phá vỡ, nhu cầu sử dụng than tăng cao đã tạo ra áp lực lớn đến việc sản xuất, cung ứng than của TKV.

- Trong năm, do yếu tố thất thường của thời tiết là mưa nhiều và kéo dài nên than có độ ẩm khá cao làm ảnh hưởng đến công tác vận chuyển, bốc xếp than và tiến độ pha trộn, chế biến than giao lại TKV. Giai đoạn mùa mưa nhiều nhà máy giảm công suất phát điện, không nhận hết khối lượng than theo kế hoạch đăng ký, bốc dỡ hàng chậm... khiến than phải tồn lâu các phương tiện chờ dỡ hàng; những tháng mùa khô

một số nhà máy tăng khối lượng tiếp nhận so với kế hoạch ban đầu trong khi nguồn cung than đưa về pha trộn của TKV chưa đáp ứng được kịp nên tiến độ giao than cho khách hàng bị ảnh hưởng.

- Trong năm 2022, bên cạnh nhiệm vụ nhập khẩu than về để pha trộn giao lại TKV, TMB còn xuất bán lại hơn 400.000 tấn than nhập khẩu cho các đơn vị pha trộn theo kế hoạch điều hành của TKV góp phần đảm bảo cung cấp kịp thời than pha trộn nhập khẩu cho các hộ Điện theo hợp đồng ký với TKV. Tuy nhiên, trong hướng dẫn cách tính giá mua bán than nhập khẩu của TKV đang có những khác biệt về tỷ lệ hao hụt bốc dỡ than từ tàu biển xuống phương tiện thủy, cụ thể: Theo Quyết định 2185/QĐ-TKV ngày 08/10/2014 của TKV “Tỷ lệ chênh lệch than trong các công đoạn sản xuất tại các đơn vị: Kho vận, Sàng tuyển, Chế biến than trong Tập đoàn” qui định “Chênh lệch bốc xếp từ tàu chuyển tải xuống xà lan” bình quân năm không vượt quá 0,4%; Theo Công văn 4018/TKV-KDT ngày 07/8/2019 về việc “Bổ sung hướng dẫn giao nhận than nhập khẩu” hướng dẫn: Tỷ lệ hao hụt áp dụng cho từng chuyến tàu cho phép tối đa 0,7% và tỷ lệ hao hụt tính bình quân theo năm cho phép tối đa 0,4%; Theo Công văn 65/TKV-KDT+KH+KTTC ngày 06/01/2022 về việc “Hướng dẫn cách tính giá mua bán than nhập khẩu” tại mục II.7 ghi “Hao hụt bốc dỡ từ tàu biển xuống phương tiện thủy áp dụng mức 0,26%” và theo Công văn 6044/TKV-KDT+KH+KTTC ngày 30/12/2022 về việc “Hướng dẫn cách tính giá mua bán than nhập khẩu” tại mục II.7 ghi “Hao hụt bốc dỡ từ tàu biển xuống phương tiện thủy nội địa áp dụng mức 0,218%”. Từ thực tế trên, TMB đã có văn bản báo cáo đề nghị TKV xem xét hướng dẫn thống nhất tỷ lệ hao hụt bốc xếp than nhập khẩu để các đơn vị làm căn cứ áp dụng.

*** Công tác pha trộn, chế biến than:**

- Năm 2022 thị trường than thế giới luôn trong trạng thái căng thẳng, giá than nhập khẩu tăng cao và liên tục biến động, nguồn than nhập khẩu có nhiệt năng cao trên thị trường khá khan hiếm, khiến cho cơ cấu than nhập khẩu vào pha trộn của TMB có thời điểm chưa đáp ứng được tiêu chí về nhiệt năng so với phương án cơ sở của TKV hướng dẫn.

- Tại một số thời điểm, do nguồn cung một số chủng loại than trong nước và than nhập khẩu bị thiếu hụt, các nguồn than nhập khẩu về có chất lượng thấp hơn so với phương án cơ sở của TKV, một số chủng loại than cám chất lượng cao do TKV sản xuất không đáp ứng đủ nhu cầu pha trộn của TMB.... Để đảm bảo khối lượng, chất lượng than và tiến độ giao cho các nhà máy điện theo kế hoạch điều hành của TKV, TMB đã linh hoạt chủ động tuyển nâng cấp một số chủng loại than trong nước đưa vào pha trộn với than nhập khẩu tại một số điểm pha trộn của TMB, tuy nhiên việc một số đơn vị tự chủ động đưa vào chế biến nâng cấp than phục vụ pha trộn than nhập khẩu không báo cáo phương án lên cấp có thẩm quyền trước khi thực hiện là không đúng quy định của TKV (Than Thanh Hóa, Than Hà Bắc) làm ảnh hưởng đến công tác đối chiếu quyết toán giá mua bán than pha trộn năm 2022 của TMB với Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả - Vinacomin.

- Một số vướng mắc trong việc quyết toán than PTNK giao lại TKV như: (i)

TKV chưa tính chi phí kẹp chì đối với than mua của TKV từ đầu nguồn Quảng Ninh và than nhập khẩu vận chuyển từ khu neo chuyển tải về nhập kho; (ii) TKV chưa tính chi phí phơi nghiền than bùn đối với những phương án sử dụng than bùn...., TMB đã báo cáo TKV và đang được TKV hướng dẫn tháo gỡ. Từ những vướng mắc này, các phòng nghiệp vụ TMB cùng các đơn vị cần tập trung nghiên cứu kỹ và xây dựng phương án pha trộn hợp lý, bám sát quy định của TKV về hướng dẫn giá mua bán than pha trộn nhập khẩu và giá mua bán than pha trộn trong nước giữa TKV và các đơn vị chế biến pha trộn năm 2023 và những năm tiếp theo.

*** Thực hiện giao nhận than hộ lớn:**

Năm 2022, trước những biến động về giá than trên thị trường thế giới cũng như trong nước, nhiều khách hàng đã tìm đến TKV mong có nguồn cung cấp than ổn định cho hoạt động SXKD, một số khách hàng điều chỉnh kế hoạch đăng ký nhận than theo tuần, tháng... Công tác giao nhận than hộ lớn của TKV đã được các đơn vị trực thuộc bố trí bộ máy và phân công thực hiện nhiệm vụ hợp lý; bám sát chỉ đạo và kế hoạch điều hành hàng tháng của TKV, báo cáo TKV và TMB tương đối kịp thời các tình huống bất ngờ phát sinh để có hướng giải quyết và khắc phục, chủ động trao đổi với khách hàng và đơn vị vận tải, sát sao tình hình thanh toán tiền than của khách hàng; thực hiện giao nhận, đối chiếu công nợ và thanh toán theo đúng quy định của TKV; Một số đơn vị cần rút kinh nghiệm về công tác báo cáo là: Than Hà Bắc, Than Thanh Hóa, Than Hà Nam Ninh.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác:

Ngô Quang Trung, Tổng Giám đốc từ 01/6/2018 đến nay

Phạm Văn Hào, Phó Tổng Giám đốc từ 01/12/2019 đến 31/12/2022

Nguyễn Minh Hải, Phó Tổng Giám đốc từ 01/4/2017 đến nay

Nguyễn Anh Toán, Phó Tổng giám đốc từ 01/4/2018 đến 31/7/2022

Nguyễn Thành Nam, Phó Tổng giám đốc từ ngày 20/2/2023 đến nay

Nguyễn Đức Vinh, Kế toán trưởng từ 01/4/2018 đến nay

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ

1. Họ và tên khai sinh: **NGÔ QUANG TRUNG**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày, tháng, năm sinh: 03 tháng 10 năm 1971
4. Nơi sinh: Hạ Long, Quảng Ninh
5. Quê quán: xã Thanh Chi, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Tổ 10, Khu 5, phường Yết Kiêu, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
7. Chứng minh thư nhân dân số 100622246; Nơi cấp: CA Quảng Ninh; Ngày cấp: 29/6/2007
8. Điện thoại liên hệ: 0913266569
9. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế và Quản trị doanh nghiệp
10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
12. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/1995-12/1999	Chi nhánh Công ty CB&KD than Miền Bắc tại Quảng Ninh	Nhân viên Kế hoạch
01/2000-2/2001	Phòng Kế hoạch Công ty CB&KD than Quảng Ninh- Công ty CB&KD than Miền Bắc	Chuyên viên
03/2001-7/2003	Phòng Kế hoạch Công ty CB&KD than Quảng Ninh- Công ty CB&KD than Miền Bắc	Phó trưởng phòng
08/2003-01/2004	Phòng đại diện Công ty CB&KD than Miền Bắc tại Quảng Ninh	Phó văn phòng đại diện
01/2004-10/2004	Phòng Kế hoạch và Thị trường Công ty CB&KD than Miền Bắc kiêm Phó văn phòng đại diện Công ty TNHH MTV CB&KD than Miền Bắc tại Quảng Ninh	Phó trưởng phòng
09/2004-12/2006	Trạm CB&KD than Hòn Gai Công ty CB&KD than Quảng Ninh- Công ty CB&KD than Miền Bắc	Trạm trưởng
01/2007-12/2007	Trạm CB&KD than Hòn Gai Công ty KD than Quảng Ninh- Công ty CPKD than Miền Bắc	Trạm trưởng

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THAN MIỀN BẮC - VINACOMIN

Địa chỉ: Số 5 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

01/2008- 12/2008	Phòng Thương Mại Công ty KD than Quảng Ninh- Công ty CPKD than Miền Bắc	Trưởng phòng
01/2009- 04/2009	Công ty CB&KD than Quảng Ninh- Công ty CPKD than Miền Bắc	Phó giám đốc
05/2009- 01/2015	Công ty KD than Hải Phòng- Công ty CPKD than Miền Bắc	Giám đốc
02/2015- 15/10/2015	Công ty CPKD than Miền Bắc Công ty KD than Hải Phòng	Phó tổng giám đốc Giám đốc
16/10/2015 – 31/5/2018	Ban Kinh doanh than – Tập đoàn TKV	Phó trưởng ban
01/6/2018-	Công ty cổ phần Kinh doanh than Miền Bắc- Vinacomin	Tổng giám đốc

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:

- Sở hữu cá nhân: 3.582 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,024% Vốn điều lệ.
- Đại diện sở hữu: Không có.
- Sở hữu của người có liên quan: Không có.

15. Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Thù lao, thưởng thành viên HĐQT.

17. Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **PHẠM VĂN HẢO**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 12 tháng 4 năm 1966
4. Nơi sinh: xã An Hoà, Huyện Vĩnh Bảo, tỉnh Hải Phòng .
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Tổ 3 – Khu 6B - P. Hồng Hải, TP Hạ Long, T. Quảng Ninh
7. Chứng minh thư nhân dân số 031066006070; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Ngày cấp: 10/10/2019.
8. Điện thoại liên hệ: Di động: 0903.461.088.
9. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế.
10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng giám đốc.
11. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
12. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đăng, chính quyền, đoàn thể)
11/1988-10/1993	Công nhân giao nhận than Trạm quản lý thu mua và cung ứng than Cẩm Phả thuộc Công ty quản lý thu mua và cung ứng than Quảng Ninh
11/1993-12/1995	Phó trạm trưởng Trạm quản lý thu mua và cung ứng than Cẩm Phả thuộc Công ty quản lý thu mua và cung ứng than Quảng Ninh
01/1996-12/1996	Trạm trưởng Trạm quản lý thu mua và cung ứng than Cẩm Phả thuộc Công ty quản lý thu mua và cung ứng than Quảng Ninh
01/1997-5/1999	Phó trạm trưởng trạm CB & KD than Cẩm Phả thuộc Công ty CB & KD than Quảng Ninh
6/1999 – 12/1999	Trạm trưởng trạm CB & KD than Cẩm Phả thuộc Công ty CB & KD than Quảng Ninh
01/2000 – 3/2000	Phó trạm trưởng trạm CB & KD than Cẩm Phả thuộc Công ty CB & KD than Quảng Ninh
4/2002 – 12/2003	Trạm trưởng trạm CB & KD than Mông Dương thuộc Công ty CB & KD than Quảng Ninh

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THAN MIỀN BẮC - VINACOMIN

Địa chỉ: Số 5 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

01/2004 – 9/2004	Trạm trưởng trạm CB & KD than Cửa Ông thuộc Công ty CB & KD than Quảng Ninh nay là Công ty kinh doanh than Quảng Ninh
10/2004 -12/2005	Trạm trưởng trạm CB & KD than Cửa Ông thuộc Công ty kinh doanh than Quảng Ninh
5/2010 – 12/2013	Phó Giám đốc Công ty kinh doanh than Quảng Ninh
01/2014 -10/2015	Phó Giám đốc Công ty Chế biến than Quảng Ninh - TKV
16/10/2015- 11/2019	Giám đốc Công ty kinh doanh than Hải Phòng – CN Cty CPKD than Miền Bắc- Vinacomin
01/12/2019- 31/12/2022	Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Kinh doanh than Miền Bắc- Vinacomin

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:

- Sở hữu cá nhân: 4.060 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,027% Vốn điều lệ.
- Đại diện sở hữu: Không có.
- Sở hữu của người có liên quan: Không có.

15. Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Thù lao, thưởng thành viên HĐQT.

17. Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **NGUYỄN MINH HẢI**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 13/01/1972
4. Nơi sinh: Hải Phòng
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Phòng 304, Ngõ 6A, Bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội.
7. Chứng minh thư nhân dân số 013055437; Nơi cấp: CA Hà Nội; Ngày cấp: 19/03/2008.
8. Điện thoại liên hệ: 0913.283361
9. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản lý kinh tế, Cử nhân Tài chính kế toán.
10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc.
11. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.
12. Quá trình công tác:

Thời gian (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/1993- 9/1995	Làm việc tự do	
9/1995- 5/1999	Mỏ than Bảo Đài - Công ty than Uông Bí	Nhân viên kế toán, phó trưởng phòng kế toán.
5/1999-5/2000	Phòng tài chính kế toán – Công ty Chế biến và Kinh doanh than Miền Bắc	Nhân viên kế toán
5/2000-6/2002	Phòng tài chính kế toán – Công ty Chế biến và Kinh doanh than Miền Bắc	Phó trưởng phòng
7/2002-12/2006	Công ty Chế biến và Kinh doanh than Miền Bắc	Kế toán trưởng
01/2007-4/2016	Công ty cổ phần kinh doanh than Miền Bắc-Vinacomin	Kế toán trưởng, ủy viên HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THAN MIỀN BẮC - VINACOMIN

Địa chỉ: Số 5 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

4/2016- nay	Công ty cổ phần kinh doanh than Miền Bắc-Vinacomin	Phó tổng giám đốc, ủy viên HĐQT
-------------	--	---------------------------------

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:

- Sở hữu cá nhân: 12.372 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,082 % Vốn điều lệ.
- Đại diện sở hữu: Không có.
- Sở hữu của người có liên quan:
 - + Vợ: Ngô Thị Kim Dung: 7.608 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,05% Vốn điều lệ.
 - + Em ruột: Nguyễn Thị Thu Hà: 1.434 cổ phần, chiếm 0,01% Vốn điều lệ.

15. Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Thù lao, thưởng thành viên HĐQT.

17. Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ

1. Họ và tên khai sinh: **NGUYỄN ANH TOÁN**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày, tháng, năm sinh: 16 tháng 4 năm 1975
4. Nơi sinh: xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa
5. Quê quán: xã Đông Thanh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Số nhà 469B, Lê Hoàn, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
7. Chứng minh thư nhân dân số 171268999; Nơi cấp: CA Thanh Hóa; Ngày cấp: 12/12/2012
8. Điện thoại liên hệ: 0902038888
9. Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó tổng giám đốc kiêm Giám đốc Công ty Kinh doanh than Thanh Hóa
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
12. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng năm	Đơn vị	Chức vụ
01/1993 - 03/1994	Ban chế biến than Công ty Cung ứng Than Thanh Hóa	Nhân viên
04/1994 - 12/2001	Phòng Kế hoạch kinh doanh, Công ty CB & KD Than Thanh Hóa	Nhân viên
1/2002 - 06/2002	Phòng KHKD - Phụ trách cửa hàng giao than theo hợp đồng Công ty CB & KD Than Thanh Hóa	Phó trưởng phòng
07/2002 - 12/2003	CH Hoàng Mai Công ty CB & KD Than Thanh Hóa	Phó trạm trưởng, phụ trách CH
01/2004 - 03/2008	Trạm than Hàm Rồng Công ty CB & KD Than Thanh Hóa	Phó trạm trưởng
04/2008 - 03/2010	Trạm KD Than Lễ Môn 2 Công ty KD Than Thanh Hóa	Trạm trưởng

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THAN MIỀN BẮC - VINACOMIN

Địa chỉ: Số 5 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

04/2010 - 03/2011	Phòng Kế hoạch kinh doanh Công ty KD Than Thanh Hóa	Trưởng phòng
04/2011 - 03/2013	Công ty KD Than Thanh Hóa	Phó giám đốc kiêm trưởng Trưởng phòng KHKD
04/2013 - 12/2013	Công ty KD Than Thanh Hóa	Phó giám đốc
01/2014 - 11/2014	Công ty Kinh doanh Than Thanh Hóa	Quyền giám đốc
12/2014 – 3/2018	Công ty Kinh doanh than Thanh Hóa	Giám đốc
4/2018- 31/7/2022	Công ty Kinh doanh than Thanh Hóa	Phó tổng giám đốc kiêm Giám đốc

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:

- Sở hữu cá nhân: 5.376 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,036% Vốn điều lệ.
- Đại diện sở hữu: Không có.
- Sở hữu của người có liên quan: Không có.

15. Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.

16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Thù lao, thưởng thành viên HĐQT.

17. Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **NGUYỄN THÀNH NAM**

2. Giới tính: Nam

3. Ngày tháng năm sinh: 27 tháng 9 năm 1974

4. Nơi sinh: Vàng Danh, Uông Bí, Quảng Ninh

5. Quốc tịch: Việt Nam

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Ô số 12, Lô B khu tái định cư Đồng Me, Tổ dân phố số 5 Mễ Trì Hạ, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

7. Căn cước công dân số 022074002881; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Ngày cấp: 15/4/2021.

8. Điện thoại liên hệ: Di động: 0915.551.166

9. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh.

10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng giám đốc.

11. Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có.

12. Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể)
12/1994-7/1998	Nhân viên kinh tế - Mỏ than Yên Tử - Công ty than Uông Bí
8/1998-7/1999	Cử nhân kinh tế - Phòng kinh tế mỏ - Viện khoa học công nghệ mỏ
9/1999-5/2000	Phó chánh văn phòng, phụ trách Văn Phòng – Viện khoa học công nghệ mỏ
6/2000-7/2003	Chánh văn phòng – Viện khoa học công nghệ mỏ
8/2003-4/2021	Trưởng phòng kế hoạch – Viện khoa học công nghệ mỏ - Vinacomin
5/2021-2/2022	Trưởng phòng Kinh tế dự án – Viện Khoa học Công nghệ Mỏ - Vinacomin
3/2022-19/2/2023	Phó chánh văn phòng Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam
20/02/2023- Đến nay	Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Kinh doanh than Miền Bắc- Vinacomin

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0% Vốn điều lệ.
 - Đại diện sở hữu: Không có.
 - Sở hữu của người có liên quan: Không có.
15. Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.
16. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Thù lao, thưởng thành viên HĐQT.
17. Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có.